UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /2014/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 4 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành bổ sung, điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 16/5/2012 của UBND tỉnh về huy động vốn, cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 21/3/2013 về bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT ngày 07/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 16/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định tạm thời về huy động vốn, cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau khi đã thống nhất với các sở, ngành liên quan) tại Văn bản số 456/SKH-KTN ngày 18/4/2014, kèm báo cáo thẩm định số 345/BC-STP ngày 15/4/2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung, điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 16/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tạm thời về huy động vốn, cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, như sau:

1. Bổ sung khoản a, điểm 2.2, mục 2, Điều 5, Chương III:

- Các công trình có mức vốn đầu tư dưới 03 (ba) tỷ đồng, có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, kỹ thuật đơn giản và áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, công trình nằm trên địa bàn thôn, bản, không phải lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, chỉ cần lập dự toán đầu tư công trình.

Danh mục công trình được áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù nói trên do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định, trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân xã và được Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo cụ thể cho từng xã theo kế hoạch, lộ trình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới hàng năm.

- Lập dự toán đầu tư công trình (sau đây gọi tắt là dự toán):

Trình tự lập dự toán: *(theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này)*:

+ Căn cứ danh mục công trình được áp dụng cơ chế đặc thù do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, kế hoạch triển khai hỗ trợ đầu tư của địa phương và hướng dẫn khác của cơ quan cấp trên, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã (gọi tắt là Ban Quản lý xã) thông báo, phổ biến đến thôn và cộng đồng dân cư về cơ chế đầu tư đặc thù.

+ Ban Quản lý xã cử cán bộ chuyên môn phối hợp với thôn, Ban Phát triển thôn tiến hành lập dự toán đầu tư công trình. Sau khi lập dự toán, thôn và Ban Phát triển thôn tổ chức họp dân, lấy ý kiến của người dân trong thôn, thống nhất về các nội dung của dự toán và các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân.

+ Ban Phát triển thôn hoàn chỉnh dự toán theo các ý kiến đã thống nhất tại cuộc họp thôn, trình Ủy ban nhân dân xã (kèm biên bản họp thôn) tổ chức thẩm định và phê duyệt.

Nội dung dự toán:

+ Tên công trình, mục tiêu đầu tư, địa điểm xây dựng, chủ đầu tư, quy mô công trình, tiêu chuẩn kỹ thuật theo thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thời gian thực hiện và nội dung khác (nếu có).

+ Giá trị dự toán, trong đó gồm: Kinh phí nhà nước hỗ trợ, đóng góp của nhân dân, huy động khác (nếu có), hình thức đóng góp; nguồn vốn đầu tư công trình và quy định thanh, quyết toán.

+ Bản vẽ thi công công trình (nếu có) theo thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

+ Khả năng tự thực hiện của nhân dân, cộng đồng hưởng lợi.

- Thẩm định dự toán:

+ Sau khi hoàn thành dự toán, thôn báo cáo Ban Quản lý xã và trình Ủy ban nhân dân xã thẩm định.

+ Hồ sơ trình thẩm định gồm: Dự toán, biên bản các cuộc họp thôn và các văn bản pháp lý liên quan đến xây dựng công trình (nếu có).

+ Tổ thẩm định: Ủy ban nhân dân xã thành lập Tổ thẩm định, thành phần gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã làm Tổ trưởng, đại diện Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xã (sau đây gọi là Ban Giám sát cộng đồng xã), tài chính - kế toán xã, chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn do cộng đồng bình chọn. Trường hợp nếu Tổ thẩm định không đủ năng lực về chuyên môn để thẩm định thì Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để cử phòng chuyên môn của huyện hướng dẫn, giúp đỡ.

+ Nội dung thẩm định: Sự phù hợp của công trình với quy hoạch của địa phương; tính khả thi về kỹ thuật; mặt bằng thi công; khả năng huy động vốn (nhà nước, đóng góp của nhân dân, các nguồn lực khác); tính hợp lý của các chi phí so

với mặt bằng giá của địa phương, với các công trình tương tự đã và đang thực hiện; khả năng tự thực hiện của nhân dân và cộng đồng được giao thi công công trình.

+ Tổ thẩm định phải báo cáo kết quả thẩm định bằng văn bản với Ủy ban nhân dân xã, đồng thời gửi cho Ban Phát triển thôn *(theo mẫu Phụ lục kèm theo Quyết định này)*.

Trường hợp ý kiến thẩm định chưa thống nhất với dự thảo dự toán, phải ghi nội dung chưa thống nhất trong báo cáo kết quả thẩm định để thôn điều chỉnh, bổ sung.

+ Thời gian thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định: Không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Phê duyệt dự toán: Ủy ban nhân dân xã phê duyệt dự toán trên cơ sở dự toán do thôn trình và báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định.

- Tổ chức thi công và nghiệm thu công trình:

+ Căn cứ dự toán được duyệt, Ủy ban nhân dân xã thông báo kế hoạch hỗ trợ đầu tư cho thôn và Ban Quản lý xã tiến hành ký kết hợp đồng kinh tế với Ban Phát triển thôn để tổ chức triển khai thi công công trình.

+ Ban Quản lý xã có trách nhiệm cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ thôn thi công; Ban Giám sát cộng đồng xã có trách nhiệm giám sát chặt chẽ, chính xác, trung thực về chất lượng công trình trong quá trình thi công.

+ Ban Quản lý xã, Ban Giám sát cộng đồng xã, Ban Phát triển thôn tổ chức nghiệm thu công trình theo quy định.

2. Bổ sung mục 4, Điều 10, Chương IV:

+ Các Sở xây dựng chuyên ngành trên cơ sở thiết kế định hình (thiết kế mẫu), ban hành dự toán mẫu cho các loại công trình theo ngành, lĩnh vực và hướng dẫn thực hiện.

3. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 16/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành liên quan; Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Webside Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh uỷ; TTr HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP, các Tổ CV VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NL1
- Gửi: Bản giấy và điện tử.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Kim Cự

PHỤ LỤC I

DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh)

UBND XÃ .....
BAN PHÁT TRIỂN THÔN ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 ...

DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH .....

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân xã.....
- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã

Căn cứ Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày .../.../..... của Ủy ban nhân dân huyện ..... phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã.....;

Căn cứ Quyết định số....của Sở ..... về việc ban hành hướng dẫn thiết kế mẫu công trình...

Căn cứ .....,

I. Thôn lập dự toán đầu tư công trình như sau:

1. Tên công trình:

2. Chủ đầu tư:

3. Quy mô công trình:

4. Địa điểm xây dựng:

5. Mục tiêu và nội dung đầu tư xây dựng (chỉ số kỹ thuật...., theo tiêu chuẩn...,...):

6. Thời gian dự kiến khởi công - hoàn thành:

7. Hình thức thi công (tự thực hiện hoặc thuê nhân công, ...):

8. Quy định về thanh quyết toán:

9. Tổng hợp chi phí xây dựng (có thể lập thành biểu riêng, kèm theo):

TT	Tên hạng mục	Đơn vị	Định mức (cho 1 ĐVT)	Sốlượng	Khối lượng	Đơn giá (1.000đồng)	Thành tiền (1.000 đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
A	**CHI PHÍ VẬT LIỆU (VL)**							
1	Xi măng	Tấn						
2	Đá dăm	M=						
3	Cát	m^3						

4	Thép	kg						
5	Gạch	viên						
6	Gỗ, ván khuôn	m^3						
	...							
B	**CHI PHÍ MÁY THI CÔNG (MTC)**							
1	Máy trộn bê tông	ca						
2	Máy cắt uốn thép	ca						
3	Máy đầm bàn	ca						
	...							
C	**CHI PHÍ NHÂN CÔNG (NC)**							
1	Nhân công đào	công						
2	Nhân công đắp	công						
3	Nhân công đổ bê tông	công						
	.....							
D	**NỘI DUNG KHÁC (NẾU CÓ)**							
	TỔNG CỘNG							

II. Ban Phát triển thôn ..... đề nghị như sau:

1. Nhà nước hỗ trợ:

+ Khối lượng vật liệu ..... ; tiền ..... triệu đồng;

+ Chi phí quản lý: ..... triệu đồng;

.....

2. Dự kiến mức đóng góp của nhân dân: ..... triệu đồng (nếu đóng góp nhân công, vật liệu... thì ghi rõ và quy ra tiền), gồm: Nhân công, vật liệu thi công, máy thi công, tiền mặt...

Ban Phát triển thôn ..... đề nghị Ủy ban nhân dân xã, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã, thẩm định và phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban quản lý xây dựng NTM xã;
- Tổ thẩm định...;
- Lưu....

BAN PHÁT TRIỂN THÔN

Ghi chú về thông tin bảng tổng hợp chi phí xây dựng:

- (4) ở đây là định mức được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền (hoặc tương đương giá thị trường) về lượng vật liệu, máy thi công, nhân công cho 1 đơn vị tính -ĐVT (1km kênh mương, 1km đường giao thông; 1 công trình nhà văn hóa...);

- (5) là số lượng thực tế của công trình (ví dụ: 3km đường, 2 km kênh, 5 cống...);

- (6) là khối lượng (VL, MTC, NC) = (4)*(5);

- (7) là đơn giá VL, MTC, NC được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;

- (8) Tổng chi phí thành tiền = (6)*(7)

PHỤ LỤC II

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH ....

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh)

UBND XÃ **TỔ THẨM ĐỊNH.....** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

……., ngày ... tháng ... năm 20 ...

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã.....

- Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung cơ chế đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 của Thủ tướng Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BKHĐT ngày ..../..../2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

- Căn cứ Quyết định số .....của..... về việc phê duyệt danh mục các dự án, công trình được thực hiện theo cơ chế đầu tư đặc thù của Ủy ban nhân dân…;

- Căn cứ vào biên bản họp thẩm định …….;

- Căn cứ ……;

Sau khi thẩm định, Tổ thẩm định báo cáo kết quả thẩm định, trình phê duyệt dự toán đầu tư công trình ……., tại thôn …… với các nội dung như sau *(gửi kèm theo dự toán đầu tư công trình)*:

I. Nội dung:

1. Tên công trình:

2. Chủ đầu tư:

3. Quy mô công trình:

4. Địa điểm:

5. Mục tiêu và nội dung đầu tư xây dựng (chỉ số kỹ thuật...., theo tiêu chuẩn...):

6. Tổng vốn đầu tư:

- Nguồn vốn ngân sách hỗ trợ:...

- Nguồn vốn do dân góp:...

…

7. Thời gian thực hiện

8. Hình thức thi công (tự thực hiện hoặc thuê nhân công, …):

9. Các nội dung khác (nếu có):

.....

II. Kiến nghị:

1. Nội dung thống nhất:

2. Nội dung chưa thống nhất (nếu có):

3. Nội dung khác:

.....

Tổ thẩm định, kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã;
- Ban Phát triển thôn;
- Lưu....

TM. TỔ THẨM ĐỊNH

PHỤ LỤC III

QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH ....

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh)

UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20 ...

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt dự toán đầu tư công trình

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

- Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung cơ chế đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BKHĐT ngày ..../..../2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

- Căn cứ Quyết định số .....của..... về việc phê duyệt danh mục các dự án, công trình được thực hiện theo cơ chế đầu tư đặc thù của Ủy ban nhân dân...;

- Căn cứ vào biên bản họp thẩm định .....;

- Căn cứ .....;

Xét đề nghị của Ban phát triển thôn và kết quả thẩm định dự toán của Tổ thẩm định dự toán đầu tư công trình ....., tại văn bản.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự toán đầu tư công trình..... với các nội dung sau:

1. Tên công trình:

2. Chủ đầu tư:

3. Quy mô công trình:

4. Địa điểm:

5. Mục tiêu và nội dung đầu tư xây dựng (chỉ số kỹ thuật...., theo tiêu chuẩn...):

6. Tổng vốn đầu tư:

- Nguồn vốn ngân sách hỗ trợ:...

- Nguồn vốn do dân góp:...

...

7. Thời gian thực hiện

8. Hình thức thi công (tự thực hiện hoặc thuê nhân công, …):

9. Các nội dung khác (nếu có):

…..

Điều 2: Trách nhiệm của các đơn vị liên quan thi hành quyết định này.

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã;
- Ban Phát triển thôn;
- Lưu....